

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN QUAN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST  
Ngày 05-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lành Thị Huệ

Ông La Anh Thái

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1.** Hoàng Văn Q (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 21 tháng 11 năm 1996 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 25/9/2020, tạm giam từ ngày 04/10/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan. Có mặt.

**2.** Hà Văn T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 26 tháng 7 năm 1995 tại xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn M, sinh năm 1975 và bà Lý Thị X (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 25/9/2020, tạm giam từ ngày 04/10/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan. Có mặt.

3. Chu Văn T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 17 tháng 4 năm 1996 tại xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị C1, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 25/9/2020, tạm giam từ ngày 04/10/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan. Có mặt.

4. Vương Văn P (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 02 tháng 11 năm 1965 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn C và bà Lộc Thị L (đều đã chết); vợ: Nông Thị B, sinh năm 1968, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1998 bị Tòa án quân sự Quân khu 1 tuyên phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, đã chấp hành xong bản án vào ngày 05/9/2000, đã được xóa án tích; chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 26/9/2020, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nông Thị B, sinh năm 1968, nơi cư trú: Tổ 8, khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Chị Vương Tuyết N, sinh năm 1992, nơi cư trú: Tổ 8, khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1974, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- *Người làm chứng:* Anh Vi Văn G. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/9/2020, tại thôn B, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang Hoàng Văn Q và Hà Văn T đang trên đường đi bán ma túy, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Hoàng Văn Q 07 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Hoàng Văn Q khai nhận tất cả chất bột bị thu giữ trong 07 gói giấy trên đều là ma túy Heroine Hoàng Văn Q nhờ Hà Văn T mua của Chu Văn T để sử dụng và bán. Công an huyện Văn Quan đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn Q, Hà Văn T và thu giữ của Hoàng Văn Q 07 gói giấy chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động màu đỏ nhãn hiệu Masstel, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 12U1-055.17; thu giữ của Hà Văn T 01 điện thoại di động

màn hình cảm ứng màu vàng, nhãn hiệu Samsung. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12U1-055.17 mang tên Hoàng Văn Q. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Q, Hà Văn T nhưng không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn T và thu giữ 22 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Huawei, bên trong có 01 sim điện thoại; 01 con dao dài khoảng 20cm, cán dao màu vàng; 01 quyển vở ô ly học sinh, trên góc bìa phía trên bên phải có chữ “Trạng Nguyên”; 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Chu Văn T khai nhận 22 gói chất bột màu trắng là ma túy Heroine Chu Văn T mua của Vương Văn P, mang về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/9/2020, Công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vương Văn P, thu giữ 01 gói giấy, 01 túi nilon màu trắng bên ngoài có buộc dây cao su màu vàng, 06 gói giấy bên ngoài bọc nilon màu xanh, đều chứa chất bột màu trắng; 01 hộp chữ nhật bằng kim loại (loại hộp đựng bút học sinh), bên trong có 05 miếng giấy bạc; 01 đoạn ống nhựa có chiều dài 15cm; 01 đoạn ống nhựa được vát nhọn ở đầu; 01 túi vải gió màu nâu, có dây thắt ở miệng túi màu đen, 01 chiếc kéo bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 và 53.300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Vương Văn P khai nhận các chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy Heroine mua về để sử dụng và bán cho người khác.

Tại bản Kết luận giám định số 289/KL-PC09 ngày 27/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Chất bột màu trắng đựng trong 07 gói giấy (thu giữ của Hoàng Văn Q, Hà Văn T) gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,151 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng đựng trong 22 gói giấy (thu giữ của Chu Văn T) gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,821 gam (đã trừ bì)*”.

Đối với 08 gói ma túy thu giữ của Vương Văn P, tại Bản kết luận giám định số 290/KL-PC09 ngày 27/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,292 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng có trong 01 túi nilon màu trắng buộc dây cao su màu vàng là chất ma túy Heroine, có khối lượng 2,483 gam (đã trừ bì); Các cục chất bột màu trắng có trong 06 gói đều có cấu tạo giống nhau (lớp ngoài cùng bọc bằng nilon màu xanh, lớp trong cùng bằng giấy màu trắng có dòng kẻ) đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 20,163 gam (đã trừ bì)*”.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn Q khai nhận: Hoàng Văn Q bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2020. Hoàng Văn Q thường nhờ Hà Văn T mua ma túy về để Hoàng Văn Q sử dụng và bán cho những người nghiện khác, mỗi lần nhờ mua ma túy, Hoàng Văn Q trả công cho Hà Văn T 01 gói ma túy. Gần đây

nhất là khoảng 07 giờ ngày 25/9/2020, khi Hoàng Văn Q đang ở nhà tại thôn N, xã T, huyện V thì Hứa Văn C (sinh năm 1994, trú tại thôn K, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) gọi điện cho Hoàng Văn Q hỏi mua ma túy, Hoàng Văn Q đồng ý và một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 12U1-055.17 sang nhà Hà Văn T ở thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Hoàng Văn Q đưa cho Hà Văn T 900.000 đồng và nhờ Hà Văn T đi mua ma túy về để sử dụng và bán cho người khác. Hà Văn T cầm tiền và sang nhà Chu Văn T là người cùng thôn, mua của Chu Văn T 10 gói ma túy. Khi Hà Văn T mang ma túy về, Hoàng Văn Q và Hà Văn T đã cùng sử dụng hết 03 gói ma túy, còn lại 07 gói Hoàng Văn Q cất vào túi quần phía trước bên phải rồi nhờ Hà Văn T lái xe mô tô biển kiểm soát 12U1-055.17 chở Hoàng Văn Q sang thôn B, xã H1, huyện V để bán ma túy cho Hứa Văn C nhưng chưa gặp được Hứa Văn C thì bị Công an huyện Văn Quan bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Hà Văn T khai bản thân sử dụng ma túy từ khoảng tháng 2 năm 2020. Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 25/9/2020 Hoàng Văn Q đến nhà Hà Văn T, đưa cho Hà Văn T 900.000 đồng nhờ đi mua ma túy. Hà Văn T có hỏi Hoàng Văn Q tại sao mua nhiều thế thì Hoàng Văn Q có trả lời là mua về để sử dụng và để lại cho người khác. Hà Văn T cầm tiền và sử dụng xe mô tô của Hoàng Văn Q đến nhà Chu Văn T là người cùng thôn để mua ma túy. Chu Văn T cầm 900.000 đồng và đưa cho Hà Văn T một gói giấy vệ sinh trong có 10 gói nhỏ chứa ma túy Heroine. Hà Văn T cầm ma túy về và đưa cho Hoàng Văn Q. Hoàng Văn Q mở ra và lấy 03 gói ma túy, đưa cho Hà Văn T 01 gói, Hoàng Văn Q 02 gói cùng nhau sử dụng. Sau đó Hoàng Văn Q nhờ Hà Văn T lấy xe mô tô của Hoàng Văn Q chở Hoàng Văn Q sang xã H1, huyện V để bán nốt số ma túy còn lại cho Hứa Văn C, khi đến khu vực B, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Văn Quan phát hiện, bắt quả tang.

Chu Văn T khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02 năm 2020, đến giữa tháng 09 năm 2020 thì bắt đầu bán ma túy. Chu Văn T thường mua ma túy của Vương Văn P ở khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, mang về chia nhỏ ra để sử dụng và bán cho những người nghiện khác. Chu Văn T đã nhiều lần bán ma túy cho Hà Văn T, Vi Văn G tại nhà mình nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể. Lần gần đây nhất là khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/9/2020, Chu Văn T đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết ra thị trấn Đ, huyện C, rồi một mình đi bộ đến nhà Vương Văn P mua một gói nilon chứa ma túy hết 3.900.000 đồng, Chu Văn T về nhà, nghiền mịn số ma túy mua được và chia thành 44 gói nhỏ. Cùng ngày, Chu Văn T một mình sử dụng hết 10 gói và để 34 gói ma túy còn lại trong vỏ bao thuốc lá, cất trong túi xách treo trên góc tường bên phải cửa buồng ngủ. Sáng ngày 25/9/2020, tại nhà của mình, Chu Văn T đã bán cho Hà Văn T 10 gói ma túy Heroine với giá 900.000 đồng; bán cho Vi Văn G 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng; bán cho Lăng Văn H (trú tại thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn) 1/2 gói ma túy Heroine với giá 50.000 đồng, còn lại 1/2 gói Chu Văn T đã sử dụng hết. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Công an huyện Văn Quan khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn T và thu giữ 22 gói ma túy Heroine.

Vương Văn P khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2013 và thường mua ma túy với những người không quen biết tại khu vực cửa khẩu T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, mục đích để sử dụng và bán. Lần gần đây nhất là khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/9/2020, Vương Văn P đón xe khách từ nhà lên cửa khẩu T, huyện L, sau đó đi bộ theo đường mòn lên khu đồi L, thuộc thôn N2, xã T2, huyện L, gặp một người đàn ông khoảng 25 tuổi (không quen biết) hỏi mua ma túy. Người đó nói 2.000.000 đồng/01 gói, Vương Văn P đồng ý và mua 07 gói ma túy Heroine với giá 14.000.000 đồng. Vương Văn P cất ma túy vào túi quần bên phải rồi đi bộ xuống cửa khẩu T, huyện L và đón xe khách đi về nhà. Khi về đến nhà, Vương Văn P cất 06 gói ma túy Heroine vào túi áo bò trong tủ quần áo trong buồng ngủ; mang 01 gói ra xẻ lấy một ít để sử dụng, số còn lại Vương Văn P chia thành hai phần, một phần nghiền mịn rồi chia tiếp thành hai phần (một phần gói vào tờ giấy kẻ ngang, một phần cho vào một túi nilon màu trắng buộc dây cao su màu vàng, rồi cất cả gói giấy và túi nilon chứa ma túy vào hộp bút để trên nóc tủ trong buồng ngủ), nửa ma túy còn lại Vương Văn P gói và cất vào túi áo bò cùng 06 gói ma túy (mua ban đầu). Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/9/2020, Chu Văn T đến nhà Vương Văn P hỏi mua 3.900.000 đồng ma túy, Vương Văn P đồng ý và lấy 01 gói ma túy (mua ban đầu) ở trong túi áo bò ra, nghiền mịn và xẻ một nửa vào gói giấy kẻ ngang và túi nilon màu trắng, số còn lại Vương Văn P gói vào túi nilon và đưa cho Chu Văn T. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/9/2020, Công an huyện Văn Quan đã khám xét chỗ ở của Vương Văn P và thu giữ 08 gói ma túy Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSVQ ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251, truy tố bị cáo Chu Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251, truy tố bị cáo Vương Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T, Vương Văn P đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội, không oan. Về nguyên nhân sử dụng ma túy, bị cáo Hà Văn T khai do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đồng ý mua ma túy giúp Hoàng Văn Q để được trả công bằng ma túy để sử dụng; bị cáo Hoàng Văn Q, Chu Văn T, Vương Văn P đều khai do bản thân nghiện ma túy nên đã nhiều lần mua ma túy để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác nhằm kiếm lời lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Về các vật chứng được thu giữ trong vụ án, bị cáo Hoàng Văn Q khai nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 12U1-055.17 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12U1-055.17 mang tên Hoàng Văn Q là tài sản chung của gia đình, chỉ giao cho bị cáo đứng tên, bị cáo đề nghị trả lại cho gia đình để làm phương tiện đi lại, 01 điện thoại di động màu đỏ nhãn hiệu Masstel bị cáo dùng để liên lạc với Hứa Văn C bán ma túy, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo Hà Văn T khai nhận 01 điện thoại di động màn

hình cảm ứng màu vàng nhãn hiệu Samsung là điện thoại bị cáo dùng liên lạc hàng ngày, không liên lạc để mua, bán ma túy nên đề nghị được trả lại. Bị cáo Chu Văn T khai nhận 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Huawei bị cáo sử dụng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán ma túy, đề nghị được trả lại; 01 con dao, 01 quyển vở ô ly bị cáo dùng để đọc giấy gói ma túy, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật; số tiền 500.000 đồng bị cáo khai là tiền bán ma túy, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật, còn số tiền bán ma túy 550.000 đồng bị cáo đã tiêu xài hết. Bị cáo Vương Văn P khai nhận 01 hộp kim loại bên trong có 05 miếng giấy bạc và 02 đoạn ống nhựa bị cáo dùng để hút ma túy, 01 túi vải bị cáo dùng để cất giữ ma túy đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật; 01 cân tiểu ly điện tử, 01 chiếc kéo bị cáo chỉ để ở nhà bị cáo, không dùng vào việc gì, bị cáo không yêu cầu trả lại, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 là điện thoại cá nhân của bị cáo, không sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên bị cáo đề nghị được trả lại; số tiền 53.300.000 đồng là tiền vợ bị cáo mượn của con gái Vương Tuyết N, đưa cho bị cáo để trả tiền vật liệu xây nhà, đề nghị trả lại cho gia đình. Về số tiền 3.900.000 đồng bán ma túy cho Chu Văn T, bị cáo Vương Văn P khai nhận đã dùng trả tiền mua vật liệu xây nhà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị C khai nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 12U1-055.17 là xe của gia đình, năm 2015 bà Hoàng Thị C đưa tiền cho Hoàng Văn Q đi mua và để Hoàng Văn Q đứng tên xe của gia đình. Đây là phương tiện chung duy nhất của gia đình, bà Hoàng Thị C không biết Hoàng Văn Q lấy xe đi mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho gia đình. Bà Nông Thị B khai nhận gia đình bà Nông Thị B đang xây nhà nên có mượn của con gái là Vương Tuyết N số tiền 60.000.000 đồng. Số tiền này sáng ngày 25/9/2020 bà Nông Thị B đưa cho Vương Văn P để thanh toán tiền vật liệu xây dựng nhưng Vương Văn P đã chi tiêu một phần vào số tiền này, vì vậy bà Nông Thị B đề nghị được trả lại số tiền 53.300.000 đồng cho chị Vương Tuyết N; còn đối với 01 cân tiểu ly điện tử, 01 chiếc kéo là của gia đình bà Nông Thị B, không dùng vào việc gì, bà không yêu cầu trả lại, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Chị Vương Tuyết N là con gái Vương Văn P khai nhận bản thân đi làm công nhân bên Trung Quốc từ năm 2017, số tiền kiếm được đều gửi về cho mẹ để bà Nông Thị B cất giữ. Khoảng ngày 10/9/2020, bà Nông Thị B có gọi điện thoại mượn Vương Tuyết N 60.000.000 đồng để trả tiền vật liệu xây nhà và chị Vương Tuyết N đồng ý. Vì vậy, chị Vương Tuyết N đề nghị được trả lại số tiền bị thu giữ là 53.300.000 đồng.

Người làm chứng Vi Văn G vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các bản khai tại cơ quan điều tra, Vi Văn G khai nhận bản thân nghiện ma túy từ cuối năm 2019 và đã mua ma túy với Chu Văn T nhiều lần, lần gần nhất là mua của Chu Văn T 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng vào sáng ngày 25/9/2020 và đã sử dụng hết.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T, Vương Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 đối với bị cáo Hoàng Văn Q và Hà Văn T; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 đối với bị cáo Chu Văn T, điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 đối với bị cáo Vương Văn P, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q và bị cáo Hà Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù, xử phạt bị cáo Vương Văn P từ 12 năm đến 13 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T do các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập; đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Vương Văn P từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Truy thu của bị cáo Chu Văn T số tiền 1.050.000 đồng tiền bán ma túy, bị cáo Chu Văn T đã bị tạm giữ 500.000 đồng, bị cáo còn phải nộp tiếp 550.000 đồng, truy thu của bị cáo Vương Văn P 3.900.000 đồng tiền bán ma túy để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,105 gam ma túy Heroine; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,745 gam ma túy Heroine; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy, 02 túi nilon chứa tổng cộng 22,358 gam ma túy Heroine; 01 con dao dài 20cm, cán màu vàng, 01 quyển vở ô ly học sinh trên góc bìa phía bên phải có chữ "Trạng Nguyên" thu giữ của Chu Văn T là vật dùng vào việc phạm tội; 01 hộp chữ nhật bằng kim loại (loại hộp đựng bút học sinh), bên trong có 05 miếng giấy bạc, 01 đoạn ống nhựa có chiều dài 15cm, 01 đoạn ống nhựa được vát nhọn ở đầu; 01 túi vải gió màu nâu, có dây thắt ở miệng túi màu đen thu của bị cáo Vương Văn P là vật dùng vào việc phạm tội, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen, 01 cân tiểu ly điện tử thu của bị cáo Vương Văn P do bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ nhãn hiệu Masstel thu của Hoàng Văn Q là vật bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy. Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng nhãn hiệu Samsung, trả lại cho bị cáo Chu Văn T 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Huawei, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim điện thoại, trả lại cho bị cáo Vương Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, màu đen, bàn phím màu trắng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bà Hoàng Thị C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 12U1-055.17 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000586 mang tên Hoàng Văn Q do là tài sản chung của gia đình bà Hoàng Thị C. Trả lại cho chị Vương Tuyết N số tiền 53.300.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T, Vương Văn P đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm phạm luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/9/2020, tại thôn B, xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Hoàng Văn Q, Hà Văn T đang tàng trữ trái phép 0,151 gam ma túy Heroine để mang đi bán cho một người tên là Hứa Văn C, trú tại thôn B, xã H1, huyện V. Nguồn gốc số ma túy trên Hoàng Văn Q nhờ Hà Văn T mua của Chu Văn T, trú tại thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn T và phát hiện Chu Văn T đang tàng trữ trái phép 22 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,821 gam. Nguồn gốc số ma túy này Chu Văn T mua của Vương Văn P, trú tại khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng cho bản thân và bán cho những người khác. Vào sáng ngày 25/9/2020, Chu Văn T đã bán cho Hà Văn T 10 gói ma túy Heroine với giá 900.000 đồng; ngoài ra Chu Văn T tự khai nhận đã bán cho bán cho Vi Văn G 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng, bán cho Lãng Văn H 1/2 gói ma túy Heroine với giá 50.000 đồng. Do đó, Chu Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy là 0,972 gam Heroine. Công an huyện Văn Quan cũng đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Vương Văn P và bắt quả tang Vương Văn P đang tàng trữ trái phép 08 gói ma túy Heroine với tổng khối lượng là 22,938 gam. Nguồn gốc số ma túy này Vương Văn P đã mua của một người không quen biết tại khu vực đồi L, thuộc thôn N2, xã T2, huyện L, tỉnh Lạng Sơn với giá 14.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân và bán cho những người khác. Vương Văn P đã bán cho Chu Văn T 01 phần ma túy Heroine với giá 3.900.000 đồng vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/9/2020, nên Vương Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy là 23,910 gam Heroine. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T, Vương Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251, truy tố bị cáo Chu Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251, truy tố bị cáo



Vương Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân các bị cáo, thấy rằng bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T, Vương Văn P đều là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo Vương Văn P đã một lần bị Tòa án kết án về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng nên các bị cáo đều có nhân thân không tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Chu Văn T tự nguyện khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra trước khi bị bắt quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng các bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân không chịu lao động, rèn luyện, sa vào tệ nạn ma túy nên bất chấp pháp luật mà phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm nghiêm trọng các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Riêng bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T là trường hợp phạm tội đồng phạm giản đơn, bị cáo Hoàng Văn Q là người chủ động nhờ Hà Văn T đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Hà Văn T.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Vương Văn P, qua xác minh tại địa phương, lời khai của bị cáo và vợ bị cáo là bà Nông Thị B tại phiên tòa thấy rằng bị cáo có tài sản chung với hộ gia đình là quyền sử dụng đất tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo là người mua bán ma túy với khối lượng lớn nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vương Văn P ở khu vực đồi L, thôn N2, xã T2, huyện L tỉnh Lạng Sơn, Cơ quan điều tra không xác minh được thông tin nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Hứa Văn C là người hỏi mua ma túy với Hoàng Văn Q và Lăng Văn H là người mua ma túy với Chu Văn T, qua xác minh không có mặt ở địa phương nên sẽ xem xét xử lý sau nếu đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với Vi Văn G đã sử dụng hết số ma túy mua của Chu Văn T, Cơ quan điều tra không thu giữ được tang vật,

không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã xử phạt vi phạm hành chính.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Đối với 23,208 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 03 phong bì thư niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 12U1-055.17 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000586 mang tên Hoàng Văn Q có căn cứ xác định là tài sản chung của gia đình bà Hoàng Thị C, do bà Hoàng Thị C đưa tiền cho Hoàng Văn Q đi mua và đứng tên Hoàng Văn Q, đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên trả lại cho bà Hoàng Thị C.

[10] Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ nhãn hiệu Masstel thu của Hoàng Văn Q là vật bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng nhãn hiệu Samsung thu của Hà Văn T, 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Huawei, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim điện thoại thu của Chu Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, màu đen, bàn phím màu trắng thu của Vương Văn P là điện thoại cá nhân của các bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày, không có căn cứ xác định dùng vào việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho các bị cáo.

[11] Đối với 01 con dao dài 20cm, cán màu vàng; 01 quyển vở ô ly học sinh trên góc bìa phía trên bên phải có chữ “Trạng Nguyên” thu giữ của Chu Văn T là vật dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 hộp chữ nhật bằng kim loại (loại hộp đựng bút học sinh), bên trong có 05 miếng giấy bạc, 01 đoạn ống nhựa có chiều dài 15cm, 01 đoạn ống nhựa được vát nhọn ở đầu; 01 túi vải gió màu nâu, có dây thắt ở miệng túi màu đen là vật bị cáo Vương Văn P sử dụng vào việc cất, gói, sử dụng ma túy, cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen, 01 cân tiểu ly điện tử thu của bị cáo Vương Văn P là vật dụng của gia đình bị cáo không liên quan đến việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Vương Văn P và bà Nông Thị B đều đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với số tiền 500.000 đồng thu của Chu Văn T, bị cáo thừa nhận đây là số tiền bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 53.300.000 đồng thu của Vương Văn P là tiền bà Nông Thị B vay của Vương Tuyết N để đưa cho Vương Văn P trả tiền vật liệu xây nhà, không có căn cứ chứng minh liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho chị Vương Tuyết N.

[13] Đối với số tiền 550.000 đồng bán ma túy bị cáo Chu Văn T đã tiêu xài hết, số tiền 3.900.000 đồng bán ma túy bị cáo Vương Văn P đã trả tiền vật liệu xây dựng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[14] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[16] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Q và bị cáo Hà Văn T;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Văn T;

Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vương Văn P;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T, Vương Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/9/2020.

2.2. Xử phạt bị cáo Hà Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/9/2020.

2.3. Xử phạt bị cáo Chu Văn T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/9/2020.

2.4. Xử phạt bị cáo Vương Văn P 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/9/2020.

2.5. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vương Văn P, phạt tiền bị cáo Vương Văn P 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu đề tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,105 gam ma túy Heroine; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,745 gam ma túy Heroine; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy, 02 túi nilon chứa tổng cộng 22,358 gam ma túy Heroine.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 20 cm, cán màu vàng, 01 quyển vở ô ly học sinh trên góc bìa phía trên bên phải có chữ “Trạng Nguyên” thu giữ của Chu Văn T. 01 hộp chữ nhật bằng kim loại (loại hộp đựng bút học sinh), bên trong có 05 miếng giấy bạc, 01 đoạn ống nhựa có chiều dài 15cm, 01 đoạn ống nhựa được vát nhọn ở đầu; 01 túi vải gió màu nâu, có dây thắt ở miệng túi màu đen, 01 chiếc kéo bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen, 01 cân tiểu ly điện tử thu giữ của bị cáo Vương Văn P.

3.3. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ nhãn hiệu Masstel thu giữ của Hoàng Văn Q.

3.4. Trả lại cho bị cáo Vương Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, màu đen, bàn phím màu trắng. Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng nhãn hiệu Samsung. Trả lại cho bị cáo Chu Văn T 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Huawei, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim điện thoại.

3.5 Trả lại cho bà Hoàng Thị C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 12U1-055.17 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000586 mang tên Hoàng Văn Q.

*(Các vật chứng nêu từ mục 3.1 đến 3.5 hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/01/2021).*

3.6. Tịch thu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của bị cáo Chu Văn T để sung ngân sách Nhà nước.

3.7. Trả lại cho chị Vương Tuyết N số tiền 53.300.000 đồng (Năm mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do không liên quan đến hành vi phạm tội.

*(Số tiền nêu tại mục 3.6, 3.7 hiện đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.1054780.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan mở tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 29/01/2021).*

3.8. Truy thu của bị cáo Chu Văn T 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng), truy thu của bị cáo Vương Văn P 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Q, Hà Văn T, Chu Văn T, Vương Văn P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Hương**